

Số: 10/2026/QĐST-HNGĐ

An Giang, ngày 23 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15-AN GIANG, TỈNH AN GIANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Ông Phạm Minh Sang
- *Thư ký phiên họp:* Ông Ngô Tấn Bửu, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15-An Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15-An Giang tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Ngọc Trà Mi - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15-An Giang, tỉnh An Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số: 04A/2026/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2026 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số 09/TB-TA ngày 21/4/2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: ông Phan Văn P, sinh ngày 20/3/1997; địa chỉ: số B, Khu dân cư Á, xã T, tỉnh An Giang (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 30/3/2026).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Phan Cao Đông N, sinh ngày 16/02/2026;
- Bà Cao Thị Như Ý, sinh năm 2000; địa chỉ: tổ G, khóm A, xã A, tỉnh An Giang (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt);
- Ông Lê Văn N1, sinh năm 2002; địa chỉ: tổ C, ấp A, xã A, tỉnh An Giang (vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Cao Đông N: bà Cao Thị Như Ý, là người đại diện theo pháp luật của Phan Cao Đông N.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 02/3/2026, quá trình giải quyết vụ việc dân sự, người yêu cầu ông Phan Văn P trình bày:

Ông với bà Cao Thị Như Ý sống chung như vợ chồng từ năm 2024, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 41, cấp ngày 31/7/2025. Trong thời gian chung sống có một con chung là Phan Cao Đông N, sinh ngày 16/02/2026, do bà Như Ý chưa làm thủ tục ly hôn với ông Lê Văn N1 nên hiện nay cháu Phan Cao Đông N chưa làm được giấy khai sinh.

Cháu Phan Cao Đông N do bà Cao Thị Như Ý sinh ra tại Nhà hộ sinh – Bác sĩ P1 (xã A, tỉnh An Giang), hiện nay cháu Đông N do ông và bà Như Ý trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Phan Văn P yêu cầu Tòa án xác định cháu Phan Cao Đông N, sinh ngày 16/02/2026 là con đẻ của ông, để làm giấy khai sinh cho cháu Đông N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị Như Ý trình bày:

Bà với ông Lê Văn N1 là vợ chồng có đăng ký kết hôn, trong thời gian sống ly thân, bà có quen biết rồi sống chung như vợ chồng với ông Phan Văn P và sinh được cháu Phan Cao Đông N, do chưa làm thủ tục ly hôn với ông N1 nên hiện nay cháu Đông N chưa làm được giấy khai sinh. Bà với ông Lê Văn N1 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số: 187/2025/QĐCNTTLH ngày 15/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15-An Giang.

Bà xác định ông Phan Văn P là cha đẻ của cháu Phan Cao Đông N, sinh ngày 16/02/2026 do bà sinh ra trong thời gian chung sống như vợ chồng với ông P. Đối với kết quả phân tích ADN ngày 26/02/2026 của Công ty TNHH H bà không có ý kiến. Việc ông P yêu cầu Tòa án xác định là cha của Phan Cao Đông N để làm giấy khai sinh cho con thì bà thống nhất.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15-An Giang:

Về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ giai đoạn thụ lý vụ việc dân sự cũng như tại phiên họp, đều đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên họp, người yêu cầu ông Phan Văn P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị Như Ý cùng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, do đó căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Chủ tọa phiên họp tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự theo quy định.

Ý kiến về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ vào kết quả phân tích ADN ngày 26/02/2026 của Công ty TNHH H, đề nghị Chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu của ông Phan Văn P về việc xác nhận cháu Phan Cao Đông N, sinh ngày 16/02/2026 là con đẻ của ông Phan Văn P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Phan Văn P có đơn yêu cầu Tòa án xác định cháu Phan Cao Đông N là con đẻ của ông, đây là loại

việc dân sự về việc “Xác định cha cho con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu có yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 15-An Giang giải quyết việc dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 15-An Giang theo điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: người yêu cầu ông Phan Văn P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị Như Ý có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án mở phiên họp giải quyết vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] *Xét yêu cầu của đương sự:*

[2.1] Xét lời trình bày của người yêu cầu:

Căn cứ vào lời khai của ông Phan Văn P, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Ông Phan Văn P và bà Cao Thị Như Ý sống chung như vợ chồng vào năm 2024 và có đăng ký kết hôn đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, tỉnh An Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 41, cấp ngày 31/7/2025, trong thời gian chung sống có một con chung là Phan Cao Đông N. Do bà Như Ý chưa làm thủ tục ly hôn với ông Lê Văn N1 nên chưa làm được giấy khai sinh cho cháu Đông N. Ông P yêu cầu Tòa án xác định ông là cha đẻ của cháu Phan Cao Đông N, sinh ngày 16/02/2026.

[2.2] Xét lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị Như Ý trong quá trình giải quyết vụ việc:

Bà Cao Thị Như Ý xác định ông Phan Văn P là cha đẻ của cháu Phan Cao Đông N trong thời gian hai người chung sống với nhau, khi đó bà chưa làm thủ tục ly hôn với ông Lê Văn N1, bà với ông N1 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số: 187/2025/QĐCNTTLH ngày 15/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15-An Giang. Cháu Đông N hiện nay do bà và ông P đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà thống nhất với kết quả phân tích ADN ngày 26/02/2026 của Công ty TNHH H tại Thành phố Hồ Chí Minh và bà cũng thống nhất với yêu cầu của ông P về việc xác định ông P là cha đẻ của Phan Cao Đông N để làm giấy khai sinh cho con.

[2.3] Xét lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn N1 trong quá trình giải quyết vụ việc:

Ông với bà Cao Thị Như Ý là vợ chồng, có đăng ký kết hôn, do bất đồng quan điểm sống nên ông với bà Như Ý đã không còn chung sống với nhau từ khoảng năm 2023, trong thời gian không còn sống chung, chưa làm thủ tục ly hôn, bà Như Ý có quen biết rồi chung sống với ông Phan Văn P và sinh được bé

Phan Cao Đông N, sau đó ông với bà Như Ý đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số: 187/2025/QĐCNTTLH ngày 15/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15-An Giang, ông xác định cháu Phan Cao Đông N không phải là con của ông với bà Như Ý và ông không có ý kiến về việc ông P yêu cầu Tòa án xác nhận là cha của cháu Đông N.

[2.4] Theo kết quả phân tích ADN ngày 26/02/2026 của Công ty TNHH H tại Thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả: ông Phan Văn P với Phan Cao Đông N, sinh ngày 16/02/2026 có quan hệ huyết thống Cha – Con, tần suất với độ tin cậy 99.999999623334%.

Căn cứ vào sự thừa nhận của các đương sự và kết quả phân tích ADN ngày 26/02/2026. Xét yêu cầu của ông Phan Văn P về việc xác định cháu Phan Cao Đông N, sinh ngày 16/02/2026 là con đẻ của ông có căn cứ chấp nhận theo các Điều 88, 89, 91 và 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phan Văn P được miễn lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 ;

Căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 12 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phan Văn P.

Xác định ông Phan Văn P, sinh ngày 20/3/1997 (căn cước công dân số 091097012826 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật xã hội cấp ngày 08/12/2021) là cha đẻ của cháu (dự định đặt tên) Phan Cao Đông N, sinh ngày 16/02/2026 được sinh ra tại Nhà hộ sinh – Bác sĩ P1 - xã A - tỉnh An Giang theo giấy chứng sinh số 0029/2026, quyền số XIV cấp ngày 16/01/2026.

Các đương sự liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục hộ tịch theo giấy chứng sinh cho cháu Phan Cao Đông N theo quy định.

2. Về lệ phí: Ông Phan Văn P được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15-An Giang có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 15-An Giang;
- Phòng THADS khu vực 15-An Giang;
- UBND xã, phường;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Minh Sang

